

# HỢP LƯU

*Đào Như*

*Gửi: Nguyễn Mộng Giác*

Trời Chicago cuối tháng Tư vẫn còn lạnh. Tuy thế anh em đi dự buổi họp điều-trị-tập-thể đông hơn thường lệ. Nhiều anh em sĩ quan ở các nhóm khác, không phải họp hôm nay, họ cũng đến. Phòng họp dành cho buổi điều-trị-tập-thể của các anh em sĩ quan H.O. tại Asian Human Services Chicago rộng rãi và tươm tất, được trang hoàng trang nhã với những bức tranh ấn tượng của Monet, màu sắc hài hòa gợi nhớ về một thuở thanh bình. Các anh em chia từng nhóm nhỏ chuyện vãn với nhau. Hôm nay có hai hội viên mới. Hai anh em chủ động tự giới thiệu. Các anh em cũ và mới nhận ra nhau. Họ kể cho nhau nghe những ai mất, ai còn, những đắng cay lao khổ tủi nhục trong lao tù cải tạo cũng như những buồn tủi cho thân phận đến Mỹ thuộc diện từ thiện H.O. (*Humanitarian Operation*). Họ cùng nhau ôn lại chất chiu từng lời những kỷ niệm chiến đấu bên nhau, nhắc lại những con đường, những xóm làng trong chiến tranh, họ cùng nhau đã đi qua.

Anh hội viên mới, vừa nhìn thấy Trung tá Đồng, anh liền chạy đến, anh nói lớn:

- “Đại Bàng” cũng có mặt ở đây nữa sao? Rất mừng lúc nào “Đại bàng” trông cũng khỏe. Như vừa sức nhớ điều gì, anh đứng thẳng người, nghiêm túc chào Trung Tá Đồng đứng theo quân phong. Trung tá Đồng chào lại. Cả phòng họp im phăng phắc. Gần 20 cặp mắt nhìn nhau, xúc động. Tiếng giới thiệu của Trung tá Đồng đánh tan sự yên lặng:

- Các anh em, đây là Đại úy Phúc, trưởng toán viễn thám của Trung Đoàn 2, Sư Đoàn 1. Hành quân Lam sơn 719, Đại úy Phúc là người vào Tchépone sớm nhất và anh dẫn 4 toán viễn thám ra khỏi Tchépone an toàn.

- Thừa anh em, tôi là Đại úy Phúc. Vâng, chúng tôi vào Tchépone rất sớm, vì chúng tôi là viễn thám mà! Chúng tôi vào Tchépone trước ngày 6/3/71 rồi sau đó thì đại bộ phận của ta mới vào. Khi tôi vào Tchépone, thì thị trấn Tchépone hoàn toàn bỏ ngõ, quân đội Công sản rút ra khỏi Tchépone lâu rồi. Tôi linh cảm, mình bị trúng kế. Vô sớm và vào Tchépone sâu hơn ai hết, nhưng rất may được lệnh rút ra khỏi Tchepone sớm nhất. Chậm chân một tí là lãnh đủ. Chúng tôi rút ra khỏi Tchépone về hướng Bắc sau khi ở lại Tchépone hơn hai ngày. Vừa ra khỏi Tchépone vài ba cây số, cả rừng núi dưới chân chúng tôi rung chuyển. Pháo đài B52 đang trút cả căm hờn xuống đầu thù, diệt sạch Tchépone.

Nghe đến đây có nhiều anh em thật sự xúc động vì hành quân Lam sơn gây tai hại cho anh em cho Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa nhiều quá. Đất nước ta mất mát

nhiều quá. Hàng ngàn chiến sĩ Việt Nam kể cả hai chiến tuyến đã bị pháo đài B52 cày nát trong lúc giao tranh.

Bất thần, trong đám anh em, có người vừa la lớn:

- Thôi dẹp cái chuyện Lam Sơn 719 đi, quý vị ơi, nhức đầu quá rồi!

Đại úy Phúc xoa tròn đôi mắt nhìn người bạn vừa la lớn. Trung tá Đồng nhắc anh Phúc:

- Nhớ, anh đang tham gia buổi điều trị tâm thần tập thể, có tên là “Câu Lạc Bộ 309.81”. Nhóm số ‘309.81’ là ước số quốc tế, để chỉ bệnh tâm thần “Hội Chứng Hậu Chiến”, nói theo tiếng Mỹ là “Hội Chứng Tâm Thần Sau Chấn Thương và Stress” (*Post Traumatic Stress Disorder Syndromes*). Trong nhóm điều trị tập thể này có nhiều anh em mất phần nào khả năng tri thức, họ bị triệu chứng mê sảng và ác mộng.

- Vâng, anh Phúc trả lời, chính em cũng bị triệu chứng mê sảng trong lúc ngủ. Vừa chợp mắt

là thấy ác mộng. Thức dậy, nhức đầu không làm sao ngủ lại được, thao thức mệt mỏi, chán chường. Vợ em bảo có đêm, em thức dậy, ngồi một mình, mở mắt thao láo nhìn vào bóng đêm. Có lúc em mê sảng, dấy dựa, đập nhảm phải vợ. Nhiều lúc nhớ lại anh em nằm xuống cho tự do, dân chủ, cho độc lập. Mình cảm thấy hổ thẹn và tội lỗi trong sự sống còn nhục nhã của mình. Nhiều lúc lên cơn giận dữ vô cớ, táng tình nóng nảy bất thường, không sao kiềm chế được. Hướng về các anh em, anh Phúc nói:

- Nhiều lúc tôi mất cả lòng tin ở tôi, mất cả lòng tin vào nền tảng đạo đức xã hội hiện tại. Trời, Phật, Thương Đế có thật không? Hay chỉ có con người gian ác? Người giết người. Người hành hạ đầy ải người. Tại sao dân tộc ta triền miên đau khổ vì chiến tranh chống áp bức, chống xâm lăng. Tại sao Cộng sản Việt Nam lại tù đầy lao cải hàng triệu công dân Việt Nam yêu nước? Tại sao dân tộc ta chấp nhận nhiều thử thách đốn đau đến như vậy?...

- À...đó cũng là tâm thức chung của các anh em đây, Trung tá Đồng đỡ lời anh Phúc, vì chúng ta cùng có chung một quá khứ, ai cũng là nạn nhân của chiến tranh cả. Anh Phúc, tôi nói cho anh biết người vừa la lớn “thôi dẹp cái chuyện Lam Sơn 719 đi” là người sĩ quan trẻ nhất trong Câu Lạc Bộ. Năm 75, anh ta là Trung úy “Dù”, anh ấy chuyển sang “Dù” từ Không quân...Ngừng một chập, Trung tá Đồng gọi người sĩ quan trẻ nhất đó:

- Anh Cảnh, sao anh lại đau đầu trong lúc này? Anh có thể cho anh em biết anh gia nhập Câu Lạc Bộ trong trường hợp như thế nào?

- Tôi được giới thiệu gia nhập Câu Lạc Bộ từ bệnh viện tâm thần Chicago Read.

- Nhưng làm sao người ta đưa anh vào Chicago Read?

- Tôi đã nói với các anh em rồi, là đêm hôm đó tôi ngủ không được, đến 2 giờ sáng mà vẫn còn nhưc đầu ray rức, nằm đứng không yên, đi lại trong phòng. Tắt nhất đến nơi. Đắt khách quê người, một thân một mình, buồn! Buồn lắm! Nhớ lại hồi sáng hôm đó, đến văn phòng xã hội xin được tiếp tục trợ cấp xã hội, nghe nữ cán bộ xã hội người Mỹ phỏng vấn một phụ nữ Việt Nam bà ấy đang có thai, nhưng không có chồng, không có job. Cũng như mình, bà ta đăng ký xin trợ cấp xã hội. Nghe nó hỏi bà ta những câu thật là mất dạy:

- Mà nói thật cho tao nghe...Mày ngủ với bao nhiêu thằng đàn ông rồi mà mới được cái thai đó?

Vừa nói dứt câu, anh Cảnh bắt thần đứng dậy chỉ vào mặt thiếu tá Trường đang ngồi trước mặt, anh quát lớn bằng giọng Phú cam, Huế:

- Mi là con đĩ... Mi khinh khi bạo ngược cư xử với người khác như là con đĩ, chính mi trước hết phải là con đĩ. Phải không các anh hi?..

Người bạn ngồi bên cạnh anh Cảnh, kéo anh ngồi xuống, và hỏi nhỏ anh:

- Cô ấy nói tiếng Mỹ mà anh nghe cũng được sao?

- Ở đời nhiều cái bất công lắm, anh Cảnh nói, khốn nạn lắm. Năm 1970 tôi là sinh viên sỹ quan Không quân, phi công. Thầy dạy tôi, các sỹ quan không quân Mỹ, tôi bay với họ, tôi học lái với họ, dĩ nhiên chúng tôi trao đổi với nhau bằng tiếng Mỹ, không một vấp vấp. Năm 71 tôi được đi học khóa bổ túc lái trực thăng tại Clark Field - Phi Luật Tân. Trước 75 với các sỹ quan Mỹ, tôi nói tiếng Mỹ thế nào họ cũng nghe, cũng hiểu, đối đáp tường tận. Nhưng khi đến Mỹ với thân phận tỵ nạn, mình nói tiếng Mỹ chính đốn cách mấy đi nữa cũng bị họ “Quát”. (*What you say*). Đến Mỹ tôi biết trước, sau 6 tháng họ cắt trợ cấp xã hội, mình phải tự sanh nhai. Điều đó cũng đúng thôi, không ai có thể công mình mãi trên lưng họ, mình cũng không muốn ngồi mãi trên lưng ai, hay sống bám vào ai. Đến Mỹ việc đầu tiên là tôi lo đi tìm job. Có công ăn việc làm, mới hy vọng còn có ngày ‘đứng lên’ chớ. Nhưng oái oăm thay, không ai chịu nhận tôi. Họ bảo tôi không biết tiếng Mỹ hay nói tiếng Mỹ ngọng. Có “ông” chủ nhà hàng ăn uống, lên mặt thầy đời bảo tôi:

- Mày về học tiếng Mỹ thêm vài ba năm nữa, rồi trở lại đây tao sát hạch thử nếu được thì tao cố gắng vì nhân đạo cho một chân rửa chén để mà sống.

Nghe nó nói thế tôi phát điên lên, tôi quát thẳng vào mặt nó:

- Ngày xưa trước 75, tại Việt Nam, tao nói tiếng Mỹ thế nào đi nữa, những thằng sỹ quan Mỹ ngay cả cấp Tá ngon lành hơn mày nhiều, đều biết và hiểu tao nói những gì, đều “*Yes Sir*”. Bây giờ tao đến Mỹ, tao nói tiếng Mỹ đura nào cũng vụn vẹo, cũng ‘*quát*’ (*what you say*), ngay cả những thằng cà bơ như mày...

Nó cũng không vừa gì, nó cũng điên tiết, quát thẳng vào mặt tôi:

- Ngày xưa tại Việt Nam tao cần mày. Bây giờ tao muốn mày có lợi gì cho tao? Tất cả chỉ vì lợi nhuận. Tại Việt Nam tao cần mày chỉ vì lợi nhuận cho tao...

Thế là mộng rửa chén của tôi không thành.

Nói đến đây anh Cảnh dừng lại để thở... Anh nói tiếp:

- Không phải chỉ vì sự kiện đáng buồn của buổi sáng hôm đó thôi đâu. Đêm hôm đó lúc nào tôi cũng nghe tiếng gào thét của bọn Việt Cộng vây quanh nhà tôi lúc nửa đêm hồi năm 76, sau khi tôi vượt khỏi nhà tù cải tạo ở Trảng Lớn: “Thằng ‘giặc lái’ trốn về đây mau ra đầu hàng, nếu không thì đèn tội. Đèn tội bằng cái chết của mày chưa đủ đâu nếu mày đầu hàng trễ”. Tôi nghe tiếng thét, tiếng gào như vậy suốt hơn ba tháng rồi, nhất là lúc chiều tối.

Tối hôm ấy vì nhiều vấn đề dồn dập đến như vậy cho nên đến 3 giờ sáng tôi vẫn không ngủ được. Lúc đó mắc tiểu, nên tự động mở cửa nhà ra đứng giữa đường xông cu mà đái. Bỗng, đèn vàng chiếu thẳng vào mặt tôi, rồi đèn đỏ đèn xanh chớp nhoáng lia lịa, xe cứu thương hú còi. Hình như một cánh tay nào đó trùm lên người tôi một cái mền ấm. Lúc đó thì tôi hết biết gì nữa... Khi tôi tỉnh dậy mở mắt ra, đã 9 giờ sáng, tôi thấy bác sĩ Trọng đứng bên cạnh giường tôi. Bác sĩ Trọng chào tôi và cho tôi hay là trong đêm qua tôi mê sảng chạy ra ngoài đường lúc nửa khuya, trần truồng dưới lạnh không độ F. Tôi được cảnh sát cấp cứu và tôi đang nằm tại bệnh viện tâm thần Chicago Read. Vài hôm sau bác sĩ Trọng nhận tôi về đây. Ngày tôi trình diện bác sĩ Trọng tại đây đúng vào ngày mừng một Tết ta...

Có tiếng ai nói ở đầu bàn họp:

- Nghe sao giống anh Bằng vậy? Hình như anh Bằng cũng bị cảnh sát lượm lúc nửa đêm, họ chở anh vào nhà thương điên và cũng bác sĩ Trọng lãnh anh về đây phải không?

Bị hỏi bất ngờ anh Bằng có vẻ giận. Anh trả lời bằng giọng nói trầm trầm của người già miền biển. Anh sanh tại Hải phòng :

- Thằng Vận, thằng bá vợ. Có ai đánh mày đâu mà mày đi nói chuyện riêng tư của người khác. Mày phải nhớ không ai có quyền tìm hiểu về tình trạng tâm thần của người khác, ngay cả quan tòa cũng vậy, nếu không có giấy cho phép của chúng ta.

Đại úy Vận xin lỗi anh Bằng. Anh Bằng xem chừng nguôi ngoai và có vẻ cảm động:

- Trường hợp của tôi khác với anh Cảnh. Mỗi người một phần số riêng, không ai giống ai cả! Anh Cảnh là Không quân và Dù. Tôi thì ngược lại. Tôi là Hải quân. Tôi là Hạ sĩ quan, chuyên về cơ khí. Tôi là lính của Công Xưởng Hải Quân VNCH tại Cầu đá Nhatrang. Năm 1961, dưới thời Tổng Thống Ngô Đình Diệm tôi được gửi đi tu nghiệp 1 năm tại công xưởng hải quân Mỹ, tại Philadelphia. Năm 1975 tôi là Trung úy. Cộng sản vì biết tôi có tu nghiệp tại Mỹ mà lại từ hạ sĩ quan tôi ngoi lên được Trung úy, họ nghi tôi làm tình báo cho Mỹ. Cộng sản bắt tôi đi tù cải tạo tận ngoài Bắc, Quảng ninh.

Tàu đổ chúng tôi xuống cảng Hải phòng. Trong lúc chờ đợi xe lửa bồng đi Quảng ninh, tôi nhìn lại Hải phòng, nơi chôn nhau cắt rốn của tôi, thiên đường của

tuổi thơ, bây giờ đổ nát, cũ kỹ trông như một thành phố hoang phế. Nói thật với anh em, tôi khóc.

Sau tám năm đi tù cải tạo tận ngoài Bắc, Quảng Ninh rồi Nghệ Tĩnh, Lý Bá Sơ, tôi về lại nhà tại Phước Hải, Nhatrang. Bây giờ mình nhìn sự đổ nát của gia đình mình: vợ già hằn đi còm cõi, ngồi bán thuốc lá ở đầu hẻm. Còn con, đứa lớn đạp xích lô, đứa nhỏ chạy rong chôm chia, hay còm lưng trên chiếc bôm xe đạp mà kiếm cơm độ nhật. Người người ăn độn. Nhà nhà ăn độn. Đi ỉa đồng thấy toàn vỏ khoai tím đỏ. Đến năm 1992 tôi biết mình được đi Mỹ theo diện H.O. như các anh. Lúc đó tôi vừa ngoài 60. Các con tôi có gia đình. Vợ chồng tôi có cháu nội, cháu ngoại. Vợ tôi nhất định thương con thương cháu không chịu đi. Thằng Cả nhà tôi nó cũng khuyên tôi không nên đi. Nó tố giác cái tâm địa hắc ám của Cộng sản: “lại một lần nữa họ lợi dụng những chiến sĩ VNCH như một mặt hàng để họ trả giá lẫn nhau! Tất cả chỉ vì lợi nhuận cho họ!”

Chợt trên hàng ghế phía sau, có người cầm cú đấm giơ cao, phát biểu:

- Nói thật lúc đó chúng ta ai cũng biết sự thật bỉ ổi như vậy. Nhưng ai cũng quyết tâm bất cứ giá nào cũng phải thoát khỏi kềm kẹp của Chuyên Chính Vô Sản. Lúc ấy chúng ta đang sống thiếu dưỡng khí và người Mỹ mang bình dưỡng khí cấp cứu lại cho chúng ta đúng lúc. Chúng ta vô cùng nhớ ơn người Mỹ. Còn vấn đề chính phủ Mỹ và Cộng sản làm ăn với nhau như thế nào trên số phận của chúng ta, chúng ta không cần biết đến. Không có vấn đề luân lý hay đạo đức trong hành vi chính trị. Lợi nhuận của họ là trên hết. Nghĩ cho cùng, sở dĩ chúng ta bỏ nước ra đi cũng chỉ vì Chuyên Chính Vô Sản. Chỉ vì tự do và dân chủ. Chúng ta cần một thể chế đa nguyên. Nếu người Cộng sản Việt Nam biết giác ngộ, từ bỏ Chuyên Chính Vô Sản, chấp nhận một thể chế đa nguyên thì hay biết chừng nào, không phải riêng cho dân tộc mà cho cả bản thân đảng Cộng sản Việt Nam.

- Vâng, anh Bằng nói tiếp, lúc ấy thật sự tôi cũng lẩn cấn chưa biết tính sao nhưng điều chắc chắn là phải ra đi. Cộng sản vùi dập tôi dữ dội quá, mỗi mòn quá rồi. Không chịu nổi nữa. Tôi thuộc diện đặc biệt: không những là Ngụy quân mà còn là “Bắc Kỳ Công giáo Di cư của Diệm”. Tôi phải giải bày cho cả gia đình tôi nghe, nhất là bà nhà tôi. Tôi qua Mỹ vài ba năm tôi sẽ về thăm nhà, thăm bà, thăm con cháu. Như ai cũng thấy, biết bao người vượt biên đã về thăm quê hương. Tôi cũng giữ lời hứa với vợ tôi, tôi cũng vừa về thăm bà hồi năm ngoái.

Có điều hồi khi đến Mỹ, cũng như anh Cảnh, sau 6 tháng ‘nó’ cắt hết tiền trợ cấp xã hội và phiếu thực phẩm. Ban đầu, cứ tưởng mình già, “nó” chỉ hăm he vậy thôi, đâu ngờ nó làm thiệt. Lúc đó tôi phải quơ quào kiếm ăn vì tôi chưa đầy 65 tuổi. Tôi cực lực đi tìm việc làm nhưng không có người nào chịu mướn tôi, ngay cả công việc chùi nhà rửa chén. Họ chê tôi già, không biết nói tiếng Mỹ.

Đến đây anh Trần Sáu lên tiếng phân trần:

- Già như anh, như tôi, dù cho mình có nói tiếng Mỹ hay đi nữa nó cũng không mướn. Nó hỏi những câu hỏi quái dị, những đòi hỏi ngoan cố, phi lý, thái

quá, của kẻ thắng thế, của kẻ mạnh hơn y như bọn Cộng sản. Tôi xin việc chùi nhà, làm vệ sinh, nghĩa là lao công chùi cầu tiêu đấy, thằng Mỹ phỏng vấn tôi, nhìn tôi từ đầu đến chân, thiếu điều nó bảo mình nhe răng cho nó xem, như người ta xem răng bò răng ngựa vậy. Nó hỏi: “mày 60 rồi hả? Mày có bằng hành nghề lao công chùi nhà không?”. Các anh xem! Câu hỏi vô lý chưa? Mình mới tới Mỹ chưa đầy sáu tháng, làm sao mình có bằng cấp hành nghề được. Y như thằng Cộng sản, quản giáo của tôi hỏi 79, hỏi tôi: “Sao ông không chạy theo Đế quốc Mỹ?”. Nó hỏi vô lý chưa. Bọn nó nhào vô nhanh quá, làm sao hạng mình chạy cho kịp. Cái gì cũng cần thời gian chứ. Mà có ai bốc đầu mà chạy...Thằng Mỹ sau đó, nói với tôi: “mày không có bằng hành nghề, làm sao tao dám mướn mày”. Rồi nó ca tụng tôi nào là tao biết mày là sĩ quan QĐVNCH, nào là mày đánh giặc hay, mày xứng đáng cái job tốt hơn. Nó cảm ơn tôi. Tôi ghê tởm cái lịch sự giả dối bề ngoài của tụi nó. Cái job chùi nhà, chùi cầu tiêu, rửa hố xí đâu có liên quan gì đến việc đánh giặc hay, đánh giặc dở. Đúng là thằng xỏ lá...Và anh Trần Sáu đi đến kết luận:

- Mong các anh em thông cảm cảnh ngộ những người đến Mỹ tuổi trên 60 như anh Bằng và tôi...

Anh Bằng nói tiếp:

- Vì thế tôi mới làm nghề tự do, đi lượm lon nhôm về bán lại, là bạn thân với những đồng rác, với cống rãnh. Thùng rác nào tôi cũng dí mũi vào. Cũng nhiều khó khăn lắm. Trên nước Mỹ này cái lũ yêu nghề tự do như tôi không phải là ít. Nước Mỹ, nghề nào cũng có cạnh tranh cả. Có thể nước Mỹ mới tiến bộ. Cho nên nhiều hôm chỉ ‘đôi’ được 5,7 đồng, tháng nào cũng ăn đói, hụt tiền trả tiền nhà làm phiền toái mấy người ở chung. Mùa Đông! Lại mùa Đông! Tôi đi lượm lon nhôm mù cả mắt mà chẳng được mấy cái. Trời lạnh cam cam đói lã người. Tôi không biết gì nữa và cứ đi như một phản xạ. Đến khi hoàn hồn thì thấy đã 2 giờ sáng mà cũng không biết mình đang ở nơi đâu, đâm ra hoảng hốt, ngồi xuống vệ đường giữa trời khuya lạnh. Cảnh sát tưởng tôi là tên vô gia cư, homeless, nó nhào đến hỏi. Thấy tôi ú..a..,ú..â..nó tưởng tôi điên và vô gia cư, cho nên nó đưa tôi vào nhà thương điên. Mấy hôm sau, bác sĩ Trọng đến nhận tôi và đưa về đây. Vì thế mới gặp và biết các anh em hôm nay. Chuyện đó đã mấy năm rồi! Nói đến đây anh Bằng mặt cúi xuống. Không ai dám hỏi gì anh ấy câu nào nữa...

Lúc này vừa có một nhóm anh em đến trễ. Trong nhóm này có anh Hậu. Anh Hậu nhìn ra anh hội viên mới, anh Quân. Anh Hậu nói:

- Sao qua trễ vậy?

Anh Hậu hỏi anh Quân trong một giọng thân mật như người anh cả hỏi thằng em út. Rồi anh Hậu quay lại nói với anh em:

- Anh Quân đi học tập chung với tôi, ở cùng chung một trại với tôi từ Tân hiệp ra Phú quốc về Giao long, chuyển sang Long khánh, tất cả 8 năm 3 tháng chẳng rời nhau, đã từng ăn cháo cứt với nhau tại Phú quốc! Nói đến đây anh Hậu cười ngất,

đó là sự thật chứ không phải là chuyện thần tiên. Trung úy Quân là lính kiển, truyền tin, bộ binh. Thật sự anh là một nghệ sĩ. Anh là nhà nặn tượng.

Có người vừa hỏi anh Hậu và anh Quân:

- Các anh học tập cải tạo tại Phú quốc, các anh lại ăn cháo cứt, nghĩa là làm sao?

Thấy hai anh hội viên mới ngạc nhiên về người vừa hỏi câu hỏi, nói tuyên giọng Bắc, Hà nội. Trung tá Đồng mới giới thiệu:

- Anh Quân, anh Phúc, người vừa mới nói đó là anh Tân. Anh ấy tốt nghiệp trường Mỹ Thuật Hà Nội, hệ 6 năm, chuyên về họa. Thỉnh thoảng anh cũng làm thơ, viết truyện ngắn và cũng có đôi bài tùy bút. Năm 1985-86 anh bị Cộng sản bắt bỏ tù tại Hỏa lò về tội tổ chức vượt biên. Anh cũng là nạn nhân của “Hội Chứng Tâm Thần Sau Chấn Thương và Stress”. Anh qua Mỹ năm 1992, từ thành phố HCM do thân nhân bảo lãnh. Hiện tại, thỉnh thoảng anh có về nước tham dự triển lãm tranh tại Sài Gòn hoặc tại quê anh, Hạ long. Cách đây mấy tháng để đánh dấu tuổi lục tuần của anh, anh mang tất cả 60 bức tranh của anh ra triển lãm tại Hội Người Việt tại Chicago. Cuộc triển lãm tranh của anh được sự đồng tình ủng hộ của Câu Lạc Bộ 309.81, coi như cuộc triển lãm tranh thành công nhất từ trước đến nay tại Chicago.

Sau đó Trung tá Đồng yêu cầu anh Hậu và anh Quân nói rõ thêm về việc các anh “ăn cháo cứt tại Phú quốc.”.

Anh Hậu nguyên là Đại úy cảnh sát Sài Gòn, Trưởng Phòng Nghiên Cứu Tội Ác Cộng Sản. Anh sinh quán tại Sài Gòn. Anh học chưa xong cấp hai. Trước 75 anh có tánh uống rượu. Anh uống rất đúng cỡ. Mỗi ngày ba cỡ. Mỗi cỡ một xi. Anh được cái tánh xuề xòa, dễ dãi, cái gì cũng xa-va. Các thuộc cấp rất thích anh và họ gọi anh là anh “Ba Xi”. Mặc dầu là người lớn tuổi trong nhóm, nhưng tánh tình vui vẻ. Anh em trong nhóm có gì cũng thích bàn bạc với anh vì anh thẳng thắn không câu nệ, trừ phi anh lên cơn nhưc đầu. Anh Hậu nhắc lại chuyện cũ:

- Tôi gặp anh Quân tại Trung Tâm 3 Nhập Ngũ, vào ngày trình diện 26/6/75, cùng với khoảng 3000 anh em khác. Ở đó 4 ngày, sau khi ‘thanh lọc’, họ đưa vào khoảng 2000 người trong đó có chúng tôi lên Tân hiệp, Biên hòa. Ở Tân hiệp được 6 tháng thì họ chuyển chúng tôi xuống bến Tân Cảng Sài Gòn. Khi họ lừa cả ngàn người nhốt dưới hầm tàu, có thể nói anh em chúng tôi biết được ‘cay đắng mùi đời’ từ thuở đó. Các anh có thể tưởng tượng mọi chuyện kỳ lạ, quái dị rùng rợn ở trên đời, các anh có giàu tưởng tượng như Sherlock Holmes đi nữa, các anh cũng không thể tưởng tượng nổi Cộng sản có thể nhồi bẹp cả mấy trăm người trong cái hầm tàu nhỏ như cái bàn tay của con tàu cũ kỹ han rỉ, của Hải quân ta chê, bỏ lại. Lúc đầu chúng tôi nghĩ đây là vụ thủ tiêu tập thể, khỏi cần dùng đến hơi ngạt. Các anh có thể tưởng tượng mỗi người được 4 tắc vuông, ngược cổ lên là đưng phải nóc hầm tàu. Ăn cũng ở đó. Ỉa đái cũng ở đó. Lon đưng nước đái cũng là lon đưng nước

uống. Nói thật họ cũng để một dây thừng phuy cho anh em đi ỉa. Ban đầu còn có người đi, nhưng sau không còn ai đi nữa, vì ai cũng đuối sức, mệt là người. Cộng sản bỏ mặc các thừng phuy ở đó. Có cái cứt đáì tràn ngập, không ai đem đi đổ hay điều động người đi dọn. Chỉ có 8 tiếng đồng hồ sau khi rời bến, hơi người ở dưới hầm tàu bay ra ngoài hiên tàu gặp gió mát biển biển thành hơi nước nhỏ giọt ngay trên hiên cửa sổ của hầm tàu.. Như vậy trong hầm tàu oi bức biết chừng nào. Ngày thứ hai mình mảy ai cũng dính cứt, cũng thối cứt, ai ai cũng cứt, đâu đâu cũng cứt. Ngay cả khẩu phần lương khô của Trung quốc khi đến tay mình cũng bay mùi cứt. Dòi bò trên khắp người, trong tóc, sợ nhất nó chui vào lỗ tai. Khó thở ngột ngạt, ngất xỉu. Không ai cứu ai được. Cộng sản dĩ nhiên họ lờ. Nhưng có một điều Cộng sản họ không ngờ được là sức chịu đựng của anh em ta rất phi thường. Sau ba ngày hai đêm chúng tôi vẫn sống nhăn răng. Người Cộng sản Việt Nam cư xử với anh em tệ quá, dã man quá, không tình không nghĩa. Đúng 5 giờ chiều thứ ba thì tàu cập bến. Anh em hải quân trong đám, nhận ra ngay đó là đảo Phú quốc. Chúng tôi được lệnh tẩy uế. Tàu vừa há mồm là chúng tôi nhào đại xuống biển chẳng kể cạn sâu. Sau đó họ đem các thừng phuy đựng cứt và nước đáì trong các ngày qua đem xuống biển rửa qua loa. Ngay chiều tối hôm đó họ nấu cháo. Họ mang cháu nóng đổ vào thừng phuy đó, có thừng còn dính cứt, cho chúng tôi ăn. Lúc đầu tôi với Quân hai thằng không thấy đói, không ăn. Nhưng sau rồi cũng phải ăn. Bát cháo chúng tôi là cháo đáy thừng, cháo đũa nào cũng lợn cợn cứt.

Đại để “ăn cháo cứt tại Phú quốc” là vậy.

Có người hỏi:

- Các anh ở Phú quốc bao lâu? Công an hay bộ đội quản giáo các anh?

Anh Quân nói:

- Cái may mắn của chúng tôi ở Phú quốc là do Bộ đội quản giáo. Dù sao cũng là lính với nhau, họ không hắt ám như Công an. Như các anh biết đảo Phú quốc, một đảo lớn trong nhiều đảo của tỉnh Kiên giang. Đảo này có nguồn lợi về hải sản, cá cơm, cá mè. Nước mắm Phú quốc rất nổi tiếng. Trong lòng đất của đảo Phú quốc có mỏ đá đen Huyền làm đồ trang sức rất đẹp. Rừng Phú quốc còn có gỗ Dênh, chịu được nước mặn và hà, thích hợp cho việc đóng tàu bè di biển. Vì loại gỗ này mà trong lúc chúng tôi đi tù cải tạo tại Phú quốc xảy ra một chuyện buồn cười ra nước mắt như sau...

Ngừng một chập, như để mọi lại trong trí nhớ của mình, anh Quân tiếp tục:

- Chúng tôi ở Phú quốc 7 tháng, lao động chiếu lệ... Đắt hẹp, người đông, vì ngoài chúng tôi còn có một sư đoàn quản giáo. Đến tháng thứ năm thì có một tai biến xảy ra. Vào khoảng xế chiều, chúng tôi đang ngồi trong lều học tập chính trị, chúng tôi nghe tiếng chửi thề oang oang. Nhìn ra thấy hai anh bộ đội Cộng sản đang khiêng một ông bạn Ngụy của ta trên cán cứu thương. Hai anh bộ đội vừa khiêng vừa chạy cho nhanh không muốn cho ai nghe ông sĩ quan Ngụy ta chửi, vì anh ấy chửi độc địa lắm. Anh gọi Hồ Chí Minh là thằng Cộng sản, ác ôn, sát hại



đồng bào; Ngô Đình Diệm là thằng độc tài, anh ta còn chưa thêm tiếng Tây là Dépotiste absurd. Gọi Nixon-Kissinger là tội phạm chiến tranh ác ôn nhất của loài người. Một anh sĩ quan cộng sản đi bên cạnh chiếc cáng cốt giữ anh sĩ quan Ngụy nằm im, đừng nhảy ra khỏi cáng. Anh sĩ quan Cộng sản, giận dữ hỏi:

- Anh chửi lắm thế? Ai anh cũng chửi! Anh chửi Bác, chửi Ngô Đình Diệm, chửi Nixon, chửi Kissinger, tại sao anh không chửi bọn Thiệu, Kỳ, Khiêm?

- Bọn Thiệu, Kỳ, Khiêm, hả? Ông sĩ quan Ngụy vặn hỏi lại. Bọn đó là bọn Việt gian, tay sai hạng bét của Nixon, không xứng đáng được chửi.

Việc đó xảy ra chớp nhoáng không đầy 10 phút mà sau đó thành đề tài cho chúng tôi âm thầm lo lắng cả tháng. Anh ấy chửi Hồ Chí Minh độc địa quá, sợ tánh mạng anh ấy không an toàn. Ngay chiều tối hôm ấy, cán bộ quân giáo tập hợp anh em chúng tôi và cho hay là anh ấy cùng 5 anh em khác đi lao động đốn gỗ dềnh theo yêu cầu của lãnh đạo. Trong lúc hạ cây dềnh các anh sơ ý, bị cây dềnh ngã đè, khiến một anh gãy kín xương đùi. Mặc dầu được bắt động ngay khi cấp cứu, để cho nạn nhân bớt đau, nhưng khi di chuyển nạn nhân đau ghê lắm, có người ngất xỉu, hoặc la hoảng, chửi rủa.

Anh Hậu giải thích:

- Khi chuyện đó xảy ra tôi không hay biết gì hết vì lúc đó chúng tôi đi kiểm củi cùng các anh

em khác. Chiều tối về, tôi nghe cán bộ quân giáo nói mới hay. Mãi về sau này tôi mới biết người bị gãy kín xương đùi, đó là thằng Chiến, Trung úy Cảnh Sát Đặc Biệt Sài Gòn, Chợ lớn. Có thời nó về làm việc với tôi trước 75. Nó là thuộc cấp cũ của tôi. Hồi ấy tôi cũng lo tánh mạng của nó thật. Thằng đó chửi ầu.

Không muốn dài dòng nói về chuyện trên, anh Hậu tự động kể tiếp:

- Ở Phú quốc 7 tháng họ chuyển chúng tôi về Long giao (Đắc lộ). Chúng tôi ở Long giao 18 tháng. Ở Long giao chúng tôi làm ruộng, phá rừng làm rẫy. Sau cùng họ chuyển chúng tôi về Gia rây, Long khánh. Đến năm 1983 hai thằng chúng tôi được lệnh tha. Tại Gia rây, công an quân giáo hắc ám hết chịu nổi.

Năm 1982, vào khoảng tháng năm, trời nóng, lúc xế chiều, sau giờ lao động, anh em xuống lạch nước sông tắm rửa. Tôi mò bắt được một ít vọp (sò) khá lớn. Tôi mãi mê bắt vọp, công an gọi tập hợp tôi đến trễ. Thằng công an, tay cầm đòn gánh, nó bảo tôi có ý trốn trại, nó dùng cây đòn gánh đánh tôi. Tôi tức quá tôi đánh lại nó. Thằng công an nó kinh hải, ngạc nhiên tôi dám đánh lại nó. Hơn nữa tôi có võ, trên cơ nó, tôi tức đoạt cây đòn gánh của nó tôi vọt thật xa, tôi đánh nó bằng tay. Tôi đánh nó sưng mặt, bầm tím con mắt trái. Bọn công an nhào vô 4, 5 thằng, đè tôi xuống, lột hết quần áo tôi, buộc tay buộc chân khiêng tôi nhét vào connex. Tôi phản kháng, tôi chửi bọn nó là quân thô bạo, thú vật, vô luân, và tôi bảo tụi nó: “Bắn tao chết đi. Tao không muốn sống dưới sự áp bức của tụi mày nữa”. Bọn Công an không nói gì hết. Bọn nó tiếp tục nhét tôi vào connex. Tụi nó bảo “*nhốt truồng*” cho đáng tội.

Tôi bị nhốt trong 28 ngày trong connex. Không tắm rửa. Ăn uống, đái, ỉa gì cũng trong connex. Connex làm bằng kim loại, dùng để tải tiếp liệu vũ khí của Mỹ. Mỹ bỏ lại, được Việt cộng tận dụng trong nhiều việc khác nhau. Cộng sản thích nhất nhất là dùng nó như là xà lim (cellule) nhốt tù cải tạo trong trường hợp như tôi. Connex có nhiều cỡ khác nhau. Cái connex nhốt tôi thuộc loại connex trung bình: có bề cao vào khoảng 1 mét rưỡi, chiều ngang vào khoảng 2 mét và dài vào khoảng 2 mét rưỡi. Phía dưới cách mặt đất vào khoảng 3 mét, họ đục 2 lỗ lớn bằng bàn tay để đưa cơm nước vào và cũng để đổ phân và nước tiểu ra ngoài. Phía trên họ đục một hàng lỗ nhỏ có đường kính bằng 1-2 cm. cho thoáng, tôi nghĩ vậy. Nhưng tôi lầm. Chính nhờ hàng lỗ nhỏ ấy mà ban đêm muỗi nó đánh hơi người nhào vô, đốt tôi nát người, thành sẹo, chai tím đen, lỗ chỗ dày như bịnh sỏi. Khi ngồi trong connex, tôi tự an ủi mình, so với những ngày sống dưới hầm tàu trên đường ra Phú quốc hồi 75, connex vẫn là thiên đường. Sống trong connex, ngày thì nóng hơn hỏa lò, đêm thì lạnh. Mình mấy bị muỗi cắn sần sùi đen đúa trông không giống ai. Đói khát, nhớp nhúa, sức khỏe hao gầy, nghĩ tới 28 ngày và đêm dài hơn thề kỷ. Nhiều lúc xuống tinh thần, muốn đập đầu vào connex mà tự vận. Nhưng nghĩ lại, mình chết ai nuôi vợ con mình. Với lại nếu mình đập đầu vào connex mà chết tức là mình làm theo ý họ muốn, theo qui kế của họ. Nên lại thôi.

Tôi có chuyện này muốn nói cho anh em nghe. Có buổi xế chiều, trong connex, trời nóng thật nóng, mệt lã người, cứ tưởng mình hết nhuệ khí. Tôi ngủ thiếp đi lúc nào không hay. Tự nhiên tôi thấy trong cơn mơ sản khoái lạ thường. Có cái gì châm chích ở đầu dương vật. Tôi tỉnh dậy, thấy dương vật mình cương cứng lên và đang bắn tinh một cách sản khoái cao tận óc connex. Nhìn kỹ, lúc đó trên đầu dương vật có một chú muỗi đỏ tươi, đang say mê hút máu. Tôi nhớ lại câu chuyện của ông giáo Trần Văn Hương. Nghĩ mà thương ông cụ. Cũng giống mình, ông đứng đầu danh sách nhóm Caravelle phản đối cụ Ngô độc tài, gia đình trị, nên bị cụ Ngô bỏ tù. Ở trong tù, uất hận, cụ giáo Hương có viết câu thơ tự thán lưu lại cho hậu thế: “ngồi tù gãi háng giải lãn tẩn”...Không ngờ trong hoàn cảnh bị thương cùng cực dưới sự áp bức của chuyên chính vô sản và một con muỗi hút máu mình như vậy, lại có thể làm cho tôi cao hứng đến thế.

Nghe tới đây các anh em đều cười rộ lên.

Có người hỏi:

- Sau đó đúng 28 ngày bọn nó có thả anh ra không?

- Đúng 28 ngày sau, họ thả tôi ra khỏi connex. Các anh em mình, có cả anh Quân đến dìu tôi đi. Sau 28 ngày ngồi bó gối, đói khát, tôi đi không vững, lạng lạng. Có nhiều anh em, không nhìn ra tôi vì tôi ốm teo, da như da cóc, muỗi đốt sần sùi. Chính anh Quân và một vài anh em khác tắm rửa, kì cọ và mặc quần áo cho tôi. Sau khi về trại bồi dưỡng được một ngày, tôi phải ra hầu tòa xét xử vì tôi dám đánh cán bộ quản giáo. Chủ tọa phiên tòa là ông phó trưởng trại. Dĩ nhiên là tôi lỗi và phải biết ăn năn, hối cải và tự nguyện không bao giờ dám tái phạm. Tôi

phạt: “nhốt trong xà lim connex 28 ngày” và tôi đã thi hành bản án, cho về trại! Chủ tọa phiên tòa cũng không quên nhắc tôi: “hãy tập trung lao động tốt thì cũng có ngày được lệnh tha”. Đúng vậy, sau đó, giáp đúng một năm tôi được lệnh tha. Cũng như ai, giấy lệnh tha ghi rõ: “học tập cải tạo tốt”. Họ quên tôi trạng “đánh cán bộ quản giáo”.

Về nhà, tôi bị bọn công an địa phương, phường khóm quản chế cay nghiệt. Nhìn vợ con đói quá, nhưng không biết làm sao được. Hai năm sau, vừa được “*xã chế*”, tôi liền, nhảy ra bán chợ

trời kiếm chút để nuôi vợ con. Tôi gặp mấy thằng đệ tử cũ của tôi, không phải đi tù cải tạo, ở nhà mánh mung làm ăn, tụi nó chỉ “đường-đi-nước-bước” cho tôi sống. Trong việc “*bán chợ trời*” tôi mới tiếp xúc với “họ” với đồng bào, với con buôn. Tôi mới biết được bộ mặt thật sự của mấy “Ông Cách Mạng”. Họ cũng ‘vật chất’, họ cũng ăn cắp đồ trong cửa hàng quốc doanh, hợp tác xã ra đưa cho chúng tôi bán chia lời. Những ‘tên này’, rất thực tế, không hề phân biệt Cách mạng và Ngụy, tiền ‘đô’ thơm hơn ‘tiền Bác Hồ’! Nhiều lúc thấy mấy ‘ông Cách mạng Bắc kỳ’ đứng trả giá một cô gái điểm Sài Gòn giữa chợ trời mà tôi tởm! Chẳng khác gì những thằng lính Tây thực dân, những thằng lính Mỹ đế quốc, xâm lăng miền Nam Việt Nam thuở xa xưa...

Một hôm, vào khoảng sau 12 giờ trưa, tôi tìm đến quán cóc, sau Tổng Ngân Khố Sài Gòn cũ, kiếm tí gì lót long. Tôi kêu một tô bún ốc ngồi nhâm nhi với đế, hút một điếu thuốc lá thơm Sài Gòn, và tự cảm thấy mình còn một tí phong lưu. Chợ, một tên, chân đi khập khiễng đến kéo ghế ngồi chung bàn, đối diện với tôi, đầu đội mũ casquette, kéo sụp xuống theo kiểu “Anh Ba Hà nội”. Nó cũng ăn bún ốc. Nghe nó húp xì xà xì xụp theo kiểu nông dân mà phát giận. Tôi nép đầu sát mặt bàn cố nhìn cho ra mặt nó vì tôi nghĩ nó là thằng côm nào đang theo dõi tôi.

Đột nhiên, tôi nghe nó hỏi tôi:

- Anh Ba! Anh quên thằng em này rồi hả?

Tôi giật mình nhìn kỹ, tôi vụt la lớn:

- Mày! Thằng Chiến? Mày còn mạnh giỏi sao mày? Tụi nó thả mày sao? Mày về hồi nào?

Nó rất thân nhiên trả lời:

- Không ai thả ai hết. Tại hồi hôm anh ‘xĩn’ sớm quá, mới một xí mà anh quệnh quạng, cho nên anh em bảo thằng Út chở anh về.

- Ủ, dạo này tao cũng già rồi. Yếu quá rồi...

- Tụi này ngồi lại tiếp tục, đến khuya mới tan hàng...

Lúc đó tôi nhìn chung quanh, tôi giật mình, chung quanh chúng tôi có nhiều công an chìm. Sau đó nó cho tôi hay là nó được lệnh tha thuộc diện sức khỏe, từ năm 1980!

Và anh Hậu kết luận:

- Cũng lạ, phải không các anh!

Anh Đạt chăm chú nghe anh Hậu kể chuyện. Có lúc anh cười thích thú. Có lúc anh nhăn mặt bất mãn. Anh Hậu vừa dứt câu chuyện, anh Đạt đặt ngay vấn đề:

- Các anh có biết đi học tập cải tạo như các anh theo diện Ngụy quân, Ngụy quyền, có qui chế hẳn hoi, sướng hơn anh em chúng tôi nhiều. Đánh cán bộ quản giáo mà vẫn được lệnh tha! Chửi Hồ Chí Minh mà vẫn sống nhăn răng! Các anh chưa qua các cửa ngục: Sở Công An đô thành, Đề lao Gia định, Khám Lớn Chí hòa...các anh chưa thấm nhuần đạo lý Cộng sản...

Hương về các anh em, anh Đạt tiếp tục:

- Nếu các anh em đã một lần kinh qua khám lớn Chí Hòa thì không bao giờ các anh có thể kể chuyện tội ác của thằng Cộng sản với giọng khôì hài lãng mạn được. Ở khám lớn Chí Hòa có một lần mức rõ ràng: Thằng Tù và Cai ngục.

Thằng tù ở đây đủ loại. Nói theo giáo sư Vương Hồng Sển, nó là “Sàigòn-Tạp-pín-lù”: Đạo tặc, sát nhân, thường phạm, hình sự, chính trị phạm, cũ có, mới có. Hình như, ‘Nội các của ông Cẩn’ mới toanh cũng được ‘bộ’ vào đây hết, trừ những tên co giò chạy thoát vào giờ thứ 25, với điều kiện Chú Sam chịu bốc. Thiên chúa cũng như Phật giáo đều có “đại diện” ở đây. Sau biến cố ngày 1/4/76 vụ nổ tại công trường Duy Tân, trước Viện Đại Học Sài Gòn, các ông Văn nghệ sĩ, nhà văn, nhà thơ, hàng hàng lớp lớp đi vào khám lớn Chí hòa. Văn nghệ miền Nam có lắm thứ: Văn nghệ Biệt kích, Văn nghệ Đặc công, Văn nghệ Quốc gia. v.v...Các nhà Xuất bản, các nhà báo, các nhà trí thức Phật giáo, Thiên chúa giáo, cũng tuân tụt đi vào...Oái oăm thay, mấy đời Giám đốc Khám lớn Chí hòa đều có mặt. Nghiệp báo vay trả, trả vay...

Vào một buổi sáng, đúng 11 trưa, chúng tôi được điều động ra cái sân rộng của khám Chí hòa, có sân khấu được trang trí cẩn thận và uy nghiêm. Cán bộ chấp pháp, trưởng trại của chúng tôi, xuất hiện, đứng trên bục, nói lớn:

- Trong chốc lát, các anh sẽ nghe Đồng chí Chính ủy nói về đường lối và chính sách của Đảng, của Chính phủ Cách mạng đối với các anh.

Một lát sau, tên Chính ủy đến cùng một đoàn tùy tùng: cần vụ, trợ lý, bảo vệ...Hắn mặc đồ da, áo đại cán 4 túi. Trên ngực đây những huy chương. Hắn xuất hiện, đứng trên bục cao, mặt hắn đanh lại lạnh như máu cá. Cái cầm của hắn kéo ngược lên, cái vành nón cối của hắn, phía trước kéo chúi xuống chân mày. Hắn nhìn chúng tôi với đôi mắt nheo lại chẳng khác nào một tên phát-xít Đức nhìn lũ Do thái trong các trại tập trung.

Nó hát hàm, lớn giọng:

- Các anh là những binh lính Ngụy, những viên chức Ngụy, nghĩa là Ngụy quân và Ngụy quyền!

Lập lại hai chữ Ngụy quân và Ngụy quyền, mặt anh Đạt tái lại. Anh quát lớn:

- Ông là Ngụy.. Ông là Ngụy...Biết rồi! Khổ lắm!

Đoạn anh cười chua chát, anh tiếp tục:

- Rồi...nó bảo: “nào các anh đưa tay phải lên! Đưa cao lên! Cao lên nữa...Các anh tự xóa tóc mình bằng tay phải...Các anh có thấy gì không?...Nhất định là có...Phải không?...Cái đầu của các anh. Sở dĩ cái đầu của các anh còn đó là nhờ sự khoan hồng của Đảng, và của Nhà Nước Cách mạng...Tội của các anh đúng ra phải chém đầu...”

Trong phòng họp vang lên tiếng ‘ồ’! Có người nói lớn:

- Nó “chơi cha” thiệt.

Anh Đạt, mặt anh căng ra, chằm bằm nhìn vào mặt mọi người ngồi đối diện anh, anh quát lớn:

- Tao mà biết trước đến nước này thì tao không đã tha tội mày đâu. Nếu toàn thể Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa, quyết tâm mỗi viên đạn là một thằng Việt Cộng, đùng trợn là cứ nhắm thẳng vào đầu tội mày mà bắn, thì chính mày cũng đi “Đức” từ lâu rồi. Bọn mày một lũ ăn cháo đái bát. Biết bao nhiêu “Bà Mẹ Miền Nam” trải thân ôm bọn mày vào lòng, nuôi dưỡng, đùm bọc, che chở. Bọn mày lợi dụng lòng yêu nước của họ mà hưởng thụ, sanh con, đẻ cái. Bây giờ bọn mày gọi họ là Ngụy: Mẹ Ngụy! Vợ Ngụy! Anh vụt đứng dậy thộp cổ Thiệu tá Dũng:

- Tao không khoan nhượng nữa đâu... Quân lạc hậu của loài người, giờ mà còn cai trị đất nước bằng Chuyên Chính Vô Sản.

Hai anh ngồi bên cạnh liền kéo anh Đạt ngồi xuống. Anh Đạt tay bung mặt khóc. Thiệu tá Dũng cũng nước mắt, đưa hai bàn tay nắm chặt bàn tay anh Đạt...Ngoài trời, Chicago vắng lặng. Một vài mảng tuyết còn đọng lại trên nóc phố, như dấu hiệu của mùa Đông sắp tàn.

Có ai nói ở cuối nhóm nói lớn:

- Đầu có phải đến đó là hết. Tên chính ủy còn bảo: Khi các anh làm tờ tự thú, các anh nhớ kê khai lý lịch, các anh đừng khai man. Các anh phải thật thà, thành khẩn. Tôi cho các anh biết cách mạng và đảng có cái nhìn thấu suốt tam đại, tứ đại của các anh. Các anh có biết những chỉ thị cơ mật của Thiệu, đều lọt vào tay của Nguyễn Văn Ngạn?...Sau đó nó lại hỏi: Các anh có biết Nguyễn Văn Ngạn là ai không?...Nó cũng tự trả lời: Nguyễn Văn Ngạn là cố vấn thân cận của Nguyễn Văn Thiệu...

Nghe anh Đạt kể, Trung Tá Đồng không nén được sự bức tức, anh nói trong giọng giận dữ:

- Thằng Chính Ủy nói dối, nói dối, nó nói lấy được! Lúc đó tôi cũng tin nó thật. Vì có một thời Nguyễn Văn Ngạn làm cố vấn cho ‘Xù’ Thiệu. Nhưng sau đó chính Mỹ tố cáo Ngạn là Cộng sản nằm vùng. Mẹ ai mà hiểu nổi mấy thằng Mỹ. Thiệu phải sa thải Ngạn, cho nó đi tù ở Chí Hòa. Tháng Chạp năm ngoái, sau khi qua Mỹ được 11 tháng, tôi và Đạt, gặp Dục, em thúc bá của Nguyễn Văn Ngạn ở khu chợ Argyle, Chicago. Chúng tôi cứ tưởng Ngạn, đang béo bở tại Việt Nam cùng bọn Cộng sản. Nhưng tên Dục cho biết là Ngạn “xông chuồng” khám lớn Chí Hòa vào ngày 28/4/75, sau đó được Mỹ ‘bóc’. Có lẽ vào thời điểm mà tên Chính

Ủy nói về Nguyễn Văn Ngạn với chúng ta trong khám lớn Chí Hòa, lúc đó có thể là Nguyễn Văn Ngạn đang rảo bước trên đường phố Thủ đô Hoa Thịnh Đốn, hay cũng như chúng ta, hẳn cũng đang sống chui nhủi một góc nào đó trên nước Mỹ này. Ai mà biết được. Chính trị, chiến tranh, khốn nạn... Chúng ta là một lũ nạn nhân bi thảm. Chúng ta đã oán trách cha anh của chúng ta đã để lại cho chúng ta một quê hương nô lệ, nghèo đói, rách nát. Bây giờ, đến chúng ta, chúng ta không để lại được gì cho con em chúng ta, ngay cả một quê hương rách nát. Chúng ta đã đánh mất cả tổ quốc quê hương! Con em của chúng ta, theo cha mẹ lưu vong tại hải ngoại là những đứa trẻ mất nước, mất niềm tin với tổ quốc, mất niềm kiêu hãnh là dân tộc Việt Nam. Chúng ta chịu hoàn toàn trách nhiệm về sự mất mát to lớn đó. Làm sao chúng ta có thể cứu chữa tội lỗi ấy trước cộng đồng Việt Nam, trước lịch sử dân tộc.

Trung tá Đồng chán nản, đứng dậy sửa soạn ra về, vừa đẩy ghế vào anh vừa nói:

- Khi chúng ta ở trong trại tù đầy lao cải của Cộng sản, hay chúng ta đang lầm lũi sống ở đất nước người, chúng ta ít ra cũng có một lần tự hỏi: chúng ta là ai? Chúng ta là những người chân chính yêu nước? Chúng ta bị phản bội? Chúng ta bị lừa gạt? Hay thực sự chúng ta chỉ là những tên nô lệ? Chúng ta là những tên lính đánh thuê phi dân tộc? Hiện tại chúng ta sống ở đất nước người với những ràng buộc nào? Với những lí do gì? Hỏi những người Cộng sản Việt Nam, các anh nhân danh ai? Các anh nhân danh những gì? Các anh tù đầy lao cải hàng triệu người yêu nước? Các anh vui đập biết bao sanh linh. Sau hơn 20 năm các anh vẫn chưa giác ngộ. Cả thế giới, cả nước, và chúng tôi đang chờ đợi, các anh chưa có lời tự thú...

Trung tá Đồng ngừng lại một chập, nhìn các anh em và nói:

- Hiện tại chúng ta sống trên nước Mỹ như là những người tỵ nạn chính trị. Người Mỹ có nhìn chúng ta như vậy không? Hay chúng ta chỉ là những con số, những con số nghèo đói như những con số nghèo đói khác ở các quốc gia châu Phi, châu Mỹ La tinh? Hay chúng ta chỉ là những công cụ, những công cụ quá date, ở vào thời kỳ phế thải, đáng được thương hại, cần được cứu tế vì nhân đạo? Ngay cả tên Chính ủy, nó có bao giờ đặt những câu hỏi như vậy cho bản thân nó không? Nó chỉ nói như con vẹt. Nó chỉ nói những gì Đảng Cộng sản cho phép và dạy cho nó nói. Cũng như chúng ta, nó bị gọt dũa và bức bách không biết bao nhiêu lần ở những khóa chỉnh huấn. Những huy chương hào nhoáng mang trên ngực của tên Chính ủy không có huy chương nào không xây trên điểm nhục...

Buổi họp kết thúc, anh em ra về. Trọng ngồi lại trễ. Ngoài trời lạnh, đêm xuống thập dần. Nhìn lên tường anh thấy tờ lịch hôm nay đúng 30 tháng Tư. Anh man mác buồn. Anh đến cửa sổ nhìn xuống đường, anh thấy em bé Da Đen lạnh, chạy đến ôm chân mẹ nó. Người mẹ Da Đen nghèo khó, vén vôi vạc áo chòang lên, em bé chui vào. Bà mẹ phủ con ấm áp. Anh nhớ đến mẹ anh. Năm nay Bà 92 tuổi. Bà

đang sống những ngày khốn khó tại quê nhà, Phanrang. Anh yêu Bà vô hạn. Anh yêu quê hương tổ quốc. Anh yêu thôn Hà Thanh, Xóm Động, nhỏ bé khô cằn nằm bên đê sông Dinh, Phanrang, nơi chôn nhau cắt rún, có những đêm chiến tranh, những ngày hòa bình, buổi sáng đầu thôn buổi chiều cuối bãi. Giờ này mẹ anh đang thức giấc. Ngày vừa lên bên ấy, đêm đang xuống bên này, Bà lại bắt đầu một ngày hiu quạnh, mong ngóng con về../.

**Đào Như**

[thetrongdao2000@yahoo.com](mailto:thetrongdao2000@yahoo.com)

Oak park, Illinois, USA

May/97